

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	514.64	↑3.95	0.77%
KLGD (triệu ck)	56.28	↓-13.50	-19.34%
GTGD (tỷ đồng)	923.01	↓-401.58	-30.32%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↑0.00	0.00%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↑0.00	0.00%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	3.13	↓-0.99	-23.94%
KL bán (triệu ck)	7.52	↓-0.18	-2.30%
Giá trị mua (tỷ đồng)	105.30	↓-13.85	-11.62%
Giá trị bán (tỷ đồng)	163.59	↑6.51	4.14%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	64.54	↑0.75	1.18%
KLGD (triệu ck)	33.34	↓-18.11	-35.19%
GTGD (tỷ đồng)	275.64	↓-130.28	-32.10%
Tổng cung (triệu ck)	70.41	↓-21.79	-23.64%
Tổng cầu (triệu ck)	82.24	↑4.97	6.43%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.80	↑0.51	173.64%
KL bán (triệu ck)	0.38	↓-1.66	-81.21%
Giá trị mua (tỷ đồng)	10.69	↑7.11	198.02%
Giá trị bán (tỷ đồng)	5.00	↓-11.55	-69.79%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	814.83	↑17.85	2.24
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	1077.13	↑25.17	2.39
PVN ALLSHARE	1114.52	↑25.7	2.36
PVN ALLSHARE HNX	692.98	↑12.18	1.79
PVN ALLSHARE HSX	1144.3	↑27.44	2.46
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1327.54	↑37.68	2.92
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1711.27	↑91.55	5.65
PVN Tài Chính	600.52	↑1.71	0.29
PVN Công Nghiệp	473.01	↑12.25	2.66
PVN Dầu Khí	972.33	↑23.29	2.45
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	678.57	↑2.25	0.33

So sánh các chỉ số chính

	Đồng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	514.64	↑0.77%	↓-0.72%	↑ 47.04%
VN30-Index	577.30	↑0.40%	↓-0.81%	↑ 49.84%
PVNAllshare HSX	1144.30	↑2.46%	↓-0.26%	↑ 122.25%
HNX-Index	64.54	↑1.18%	↓-0.12%	↑ 13.65%
HNX30-Index	124.27	↑1.42%	↓-0.99%	↑ 24.27%
PVNAllshare HNX	692.98	↑1.79%	↓-1.54%	↑ 27.56%
PVNAllshare	1114.52	↑2.36%	↓-0.43%	↑ 116.32%
PVN 10	814.83	↑2.24%	↓-1.49%	↑ 23.70%

Nhận định thị trường:

Các dấu hiệu cho thấy lượng cung cổ phiếu trong nước không quá lớn, trong khi dòng tiền tham gia rất tích cực. Phiên hôm nay, khối ngoại tăng cường bán ròng và đã có phiên bán ròng thứ 4 với lượng bán ròng hơn 4,3 triệu đơn vị cổ phiếu, giá trị hơn 53 tỷ đồng.

Các mã cổ phiếu bị bán mạnh là GMD, PVF, VIC, HAG, OGC, REE... Điều này cho thấy cũng có khả năng các giao dịch bán thời gian gần đây có liên quan tới các etfs. Ngoài ra thì phiên hôm nay giá trị bán ròng không quá lớn do khối ngoại tăng cường bán trên một số mã thị giá thấp như IJC, SBT, PVT... điều này đẩy khối lượng bán ròng tăng cao, tuy nhiên thực sự thì việc bán ròng của khối nước ngoài chưa có dấu hiệu đáng ngại.

Thị trường vẫn tăng điểm tích cực bất chấp khối ngoại bán ròng trong phiên hôm nay. VN-Index tăng 0.77% lại không nhờ vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn mà nhờ sự phục hồi chủ yếu trên các mã cổ phiếu bluechips. Khối lượng khớp lệnh trên sàn giảm mạnh so với phiên hôm qua cùng với mức tăng giá khá mạnh trên các cổ phiếu cho thấy áp lực bán trong phiên hôm nay đã giảm đáng kể. KLGD khớp lệnh trên các mã cổ phiếu bluechips phổ biến sàn HNX như PVX, SCR, SHB phiên hôm nay giảm mạnh là nguyên nhân khiến thanh khoản HNX sụt giảm. Tuy nhiên diễn biến trên các cổ phiếu khác vẫn tỏ ra tích cực, đặc biệt là nhóm dầu khí (PSI, PVC, PVS...).

Các chỉ báo kỹ thuật thể hiện sức tăng giá của thị trường vẫn duy trì mức rất cao. Qua sàng lọc thống kê giao dịch chúng tôi thấy rằng đa phần các cổ phiếu có yếu tố cơ bản tích cực mới chỉ điều chỉnh trong khoảng 2 -3 phiên với mức giảm không đáng kể so với giai đoạn tăng trước đó. Dòng tiền tham gia thị trường vẫn tích cực nhưng không đến mức đẩy trạng thái kỹ thuật vào dạng tăng nóng (quá mua). Chúng tôi cho rằng có khả năng trạng thái giao dịch tích cực sẽ tiếp diễn trong ngắn hạn và kèm theo đó là sự phân hóa mạnh trên cả hai sàn.

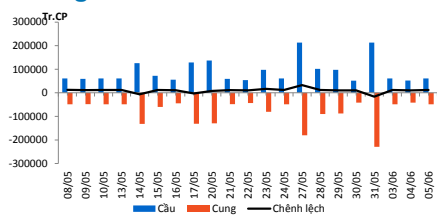
Điểm nhấn của thị trường, nhóm cổ phiếu có mức tăng mạnh và thu hút được dòng tiền tham gia mạnh mẽ nhất hiện tại là các nhóm ngành thép, xi măng và nhóm cổ phiếu dầu khí. Chúng tôi nhấn mạnh mức tăng trưởng của chỉ số PVN-Allshare đã tăng 14.4% từ đầu tháng 5 đến nay, cao hơn nhiều so với mức tăng 8,5% của Vn-index. Đáng chú ý là chỉ số VN-Index và HNX-Index vẫn chưa hoàn toàn có sự bứt phá khỏi khu vực kháng cự đỉnh cũ, nhưng PVN-All đã vượt xa khỏi vùng đỉnh cũ tương ứng này, đã có retest lại hỗ trợ mạnh và hiện đang trên đà tăng tiếp theo. Thống kê cũng cho thấy trong cơ cấu giao dịch của khối ngoại, các cổ phiếu thuộc nhóm dầu khí cũng luôn được mua ròng mạnh, tiêu biểu như DPM, GAS, PET, PVD, ...

Chúng tôi cho rằng trong bối cảnh các cổ phiếu bluechips đã có mức giá khá cao so với mặt bằng chung toàn thị trường, NĐT ngắn hạn nên chú ý tới những cổ phiếu tốt thuộc nhóm dầu khí đang được dòng tiền quan tâm mạnh mẽ như: PET, DPM, GAS, PVS, PVD, PSI, PVC, PXS, v.v...

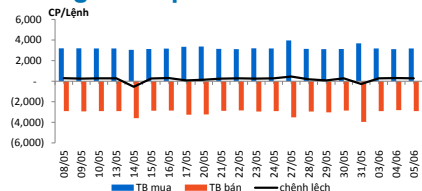
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

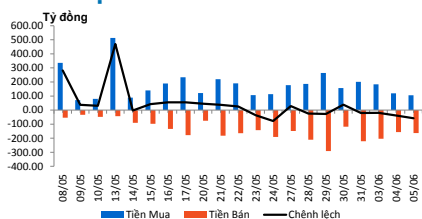
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Trên HOSE, BVH với thông tin chốt quyền hưởng cổ tức 15% vào ngày 13/06 sắp tới giúp giá cổ phiếu này tăng 1,000 đồng/cp ngay từ lúc mở cửa. Hầu hết các mã cổ phiếu lớn đều tăng như PET, FPT, VNM, GAS, BVH, DPM... giúp VNI-Index tăng 1.75 điểm lên 512.44 điểm sau 30 phút giao dịch. Trong đó, VNM tăng đến 1,000 đồng/cp, GAS, DPM tăng 500 đồng/cp.

Với thông tin đề xuất tăng thuế nhiều loại khoáng sản nhưng KSB vẫn tăng 600 đồng/cp lên 20,800 đồng. Trong khi đó, các mã khác thuộc nhóm khoáng sản như KSA, KSH, KSS vẫn đứng ở mức tham chiếu.

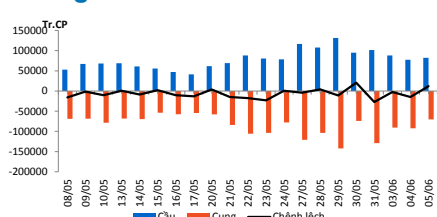
Sau phiên tăng mạnh 2,500 đồng nhờ thông tin chuyển nhượng Vincom Center A giá 470 triệu USD, VIC nhanh chóng mất 1,500 đồng và khởp lệnh tại mức 70,000 đồng/cp, khối lượng đạt gần 400,000 đơn vị.

Mặc dù mức giảm của VIC ảnh hưởng khá lớn đến thị trường với tác động chiếm tỷ trọng 0.23% nhưng GAS, VNM, MSN, BVH, VCB vẫn đủ sức kéo VNI-Index và giữ được sắc xanh.

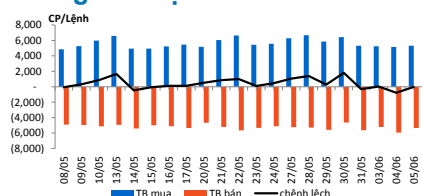
Trên HOSE, sự trở lại của GAS, VNM, BVH, DPM giúp VN-Index tăng 3.95 điểm, chốt phiên tại mức 514.64 điểm với 142 mã tăng và 71 mã giảm. Thanh khoản trên sàn này đạt 56 triệu đơn vị, tương đương 923 tỷ đồng. Hầu hết các mã thuộc VN30 đều tăng điểm, chỉ có 6 mã giảm và 2 mã đứng giá.

Diễn biến sàn Hà Nội

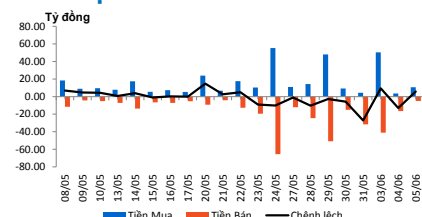
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



HNX-Index mở cửa tăng nhẹ 0.01 điểm (0.02%) lên 63.8 điểm nhờ sức tăng của PVX, SHB. Sau vài phút đảo chiều sang sắc đỏ, hầu hết các cổ phiếu quan trọng ACB, VCG, PVX, SHB đều tăng, đặc biệt LAS tăng đến 1,200 đồng/cp giúp HNX-Index giữ được đà tăng. Tính đến 9h25, chỉ số này đang tạm ở mức 64.15 điểm, tăng 0.36 điểm so với phiên trước. Dẫn đầu khối lượng giao dịch trên HNX là SHB với hơn 1.6 triệu đơn vị.

Đến cuối phiên sáng, sàn HNX đuối sức khi hầu hết các cổ phiếu quay về tham chiếu và giảm 0.05 điểm xuống còn 63.74 điểm với 63 mã tăng và 66 mã giảm.

Tác động mạnh nhất lên sàn HNX là NVB 0.03% kéo chỉ số HNX-Index đi xuống. Các cổ phiếu SHB, PVX, SCR, PVS, VCG, ACB đều quay về mốc tham chiếu, trong đó, Khối lượng giao dịch của SHB cũng chỉ vừa chạm mức 2 triệu đơn vị, PVX, SCR đạt gần 2 triệu cp.

Riêng LAS giữ được mức tăng 1,100 đồng/cp khi hôm nay (05/06) là ngày chốt quyền nhận cổ tức năm 2012 với tỷ lệ 30%.

Cuối phiên trên HNX, SHB được chuyển giao hơn 6 triệu đơn vị, PVX và SCR cũng giao dịch trên dưới 3 triệu cp. HNX30 cũng xanh điểm và chỉ có 5 mã đứng giá. Nhờ đó, HNX-Index chốt phiên tăng 1.18% lên 64.54 điểm, thanh khoản đạt 33.34 triệu đơn vị với giá trị 276 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	Nắm giữ

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	540	****
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	490	**
Hỗ trợ 2	470	***
Hỗ trợ 3	400	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	Nắm giữ

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	67	**
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	59	**
Hỗ trợ 2	54	****
Hỗ trợ 3		

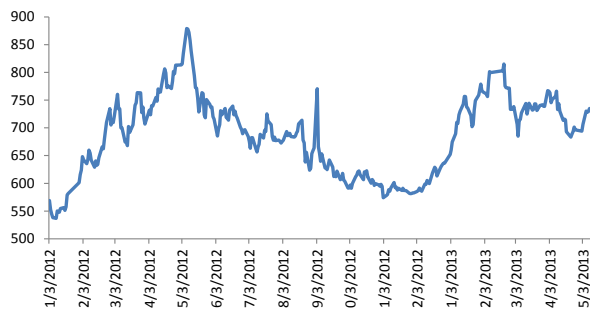
Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

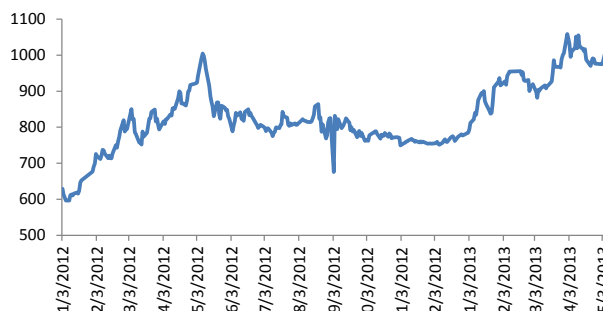
Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn

PVN 10



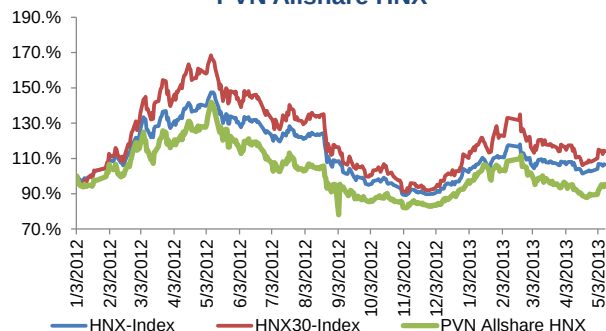
PVN ALLSHARE



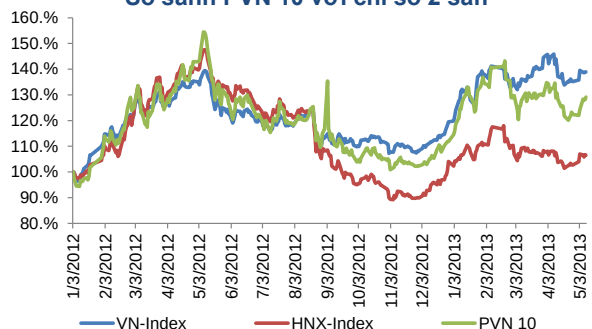
So sánh các chỉ số trên HSX với PVN Allshare HSX



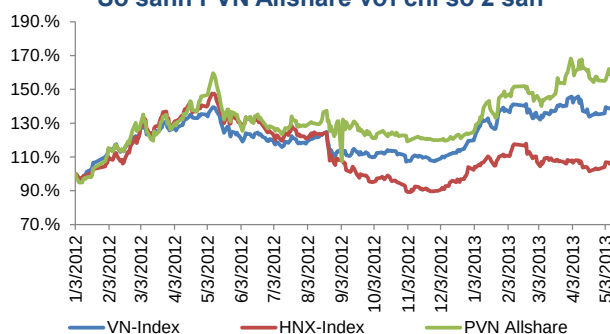
So sánh các chỉ số trên HNX với PVN Allshare HNX



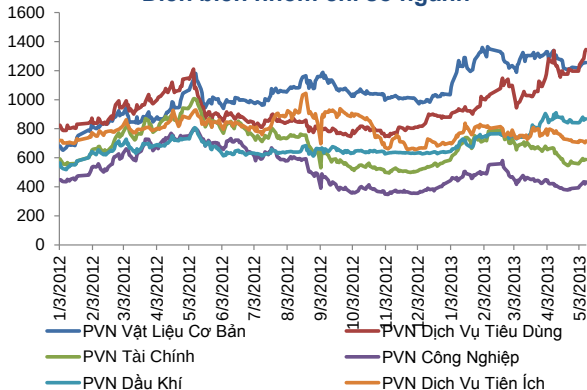
So sánh PVN 10 với chỉ số 2 sàn



So sánh PVN Allshare với chỉ số 2 sàn



Diễn biến nhóm chỉ số ngành



So sánh nhóm chỉ số ngành



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 06 mã cổ phiếu đứng giá, 03 mã giảm giá và 19 mã tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 1.94% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 14.931 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 05/06:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	4,500.0	-	0.00	0.39	12.16	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,400.0	10,000	-2.86	0.33	30.91	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đồng Đô	2,600.0	175,050	4.00	0.15	0.25	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	20,200.0	492,600	3.59	1.66	1.34	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	9,900.0	1,000	1.02	0.92	6.27	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,200.0	-	0.00	0.20	1.22	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,700.0	722,590	9.84	0.66	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	18,200.0	344,687	1.68	1.09	2.72	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,600.0	57,800	1.54	1.16	3.01	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	9,100.0	221,800	2.25	0.58	6.55	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,800.0	21,191	-0.63	0.68	7.98	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	3,900.0	500	0.00	0.37	1.83	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	16,400.0	1,797,993	2.50	1.39	4.39	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5,600.0	3,218,462	1.82	0.25	2.11	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	60,500.0	572,030	2.54	4.88	19.39	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	45,800.0	513,500	2.92	2.74	7.40	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	29,300.0	8,190	2.45	1.34	3.56	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,400.0	42,270	0.00	0.64	5.40	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	24,300.0	1,292,760	5.65	1.38	5.99	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	28,200.0	24,760	0.36	1.38	3.98	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,900.0	93,280	3.57	0.28	2.25	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	50,000.0	297,230	1.42	1.69	9.82	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	8,800.0	1,156,160	0.00	0.77	11.14	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,700.0	3,127,120	5.56	0.58	51.82	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,600.0	16,400	0.00	0.35	2.40	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,700.0	5,200	6.25	0.15	0.89	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	11,600.0	667,360	4.50	0.88	3.48	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3,300.0	33,750	-5.71	0.30	2.17	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	3,800.0	-	0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
REE	26,100	26,600	1.92	61,255,471
VIC	71,500	69,500	-2.80	44,447,785
HAG	22,600	22,700	0.44	35,883,953
GAS	59,000	60,500	2.54	34,030,190
GMD	31,300	31,400	0.32	33,093,975

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CLG	13,000	13,900	900	6.92
HTL	5,800	6,200	400	6.90
KHP	12,200	13,000	800	6.56
TIC	9,300	9,900	600	6.45
DXV	3,100	3,300	200	6.45

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
FDC	20,000	18,600	-1,400	-7.00
SVI	40,000	37,200	-2,800	-7.00
NLG	26,600	24,800	-1,800	-6.77
PDR	10,400	9,700	-700	-6.73
HLG	7,500	7,000	-500	-6.67

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DPM	18,306	GMD	22,443
GAS	14,698	VIC	19,566
VNM	10,225	HAG	18,007
HPG	9,531	REE	10,843
PVD	8,248	DPM	10,541

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SHB	7,200	7,300	1.39	46,893
PVS	16,000	16,400	2.50	29,092
SCR	8,100	8,200	1.23	23,870
KLS	9,100	9,300	2.20	19,730
PVX	5,500	5,600	1.82	17,844

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
DPC	13,000	14,300	1,300	10.00
BKC	12,100	13,300	1,200	9.92
OCH	20,200	22,200	2,000	9.90
DL1	7,100	7,800	700	9.86
GMX	12,200	13,400	1,200	9.84

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
NVC	800	700	-100	-12.50
THV	800	700	-100	-12.50
LM7	4,000	3,600	-400	-10.00
VCV	3,100	2,800	-300	-9.68
KMT	6,400	5,800	-600	-9.38

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	3,966	AAA	1,028
PGS	2,264	VNR	871
AAA	1,130	SDT	615
PVC	844	PVC	521
FLC	822	VC1	296

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339